

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ GIÁO
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỚC VĨNH B



**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
NĂM HỌC: 2024-2025**

Tháng 10 năm 2024

Số: 342/KH-THPVB

Phú Giáo, ngày 12 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Hướng dẫn số 727/HD-PGDĐT ngày 24/9/2024 của Phòng GDĐT huyện Phú Giáo Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 684/PGDĐT-TH ngày 13/9/2024 của Phòng GDĐT huyện Phú Giáo Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Công văn số 82/PGDĐT-GDMN về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học kể từ năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 214/KH-THPVB ngày 17 tháng 11 năm 2020 Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Tiểu học Phước Vĩnh B giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024-2025, Trường Tiểu học Phước Vĩnh B xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa xã hội địa phương

Thị trấn Phước Vĩnh là trung tâm chính trị - kinh tế - VHXXH của huyện Phú Giáo có tổng diện tích tự nhiên là 3.252.14ha. Trong những tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân thị trấn đã tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi 54/82 nhiệm vụ, đạt 65,85% Kế hoạch đã đề ra; các Ban Chỉ đạo được tiếp tục củng cố, kiện toàn đi vào hoạt động có hiệu quả và nề nếp. Một số lĩnh vực đạt được như: Kinh tế tiếp tục ổn định; công tác đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách, chăm sóc sức khỏe ban đầu được quan tâm thực hiện tốt; chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tệ nạn xã hội và vi phạm về ma túy giảm so với cùng kỳ; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu; tình trạng mua bán lần chiếm hành lang vỉa hè được khắc phục; việc xây dựng sai phép, không phép được quản lý tương đối tốt; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được quan tâm thực hiện có hiệu quả.

Về giáo dục và đào tạo Tiếp tục thực hiện tốt chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp theo quy định. Hệ thống trường lớp, đội ngũ giáo viên được đầu tư, đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn các cấp. Duy trì, rà soát, thống kê và vận động phổ cập giáo dục THCS, THPT, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập mầm non trẻ 05 tuổi đúng quy định. Tỷ lệ trẻ 05 tuổi ra lớp hoàn thành chương trình mầm non và tiểu học đạt 100%.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

Khối	Số lớp	Số HS		Lưu ban		Dân tộc		Khuyết tật		Con hộ nghèo	
		SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ
1	5	173	77	12	1	6	2	5		2	
2	6	167	70	1	1	5	1	3	2		
3	6	191	96	2		5	2	3		5	2
4	6	226	114	2		7	5			6	4
5	6	211	91			7	4	2		8	2
Tổng	29	968	448	17	2	30	14	13	2	21	8

* Tình hình thực hiện lớp bán trú, lớp 2 buổi/ngày

- Lớp 2 buổi/ ngày: 29 lớp/968 HS/448 nữ (100%).
- Lớp 2 buổi/ngày có bán trú: 29 lớp/795 HS/363 nữ, cụ thể:
 - + Lớp 1: 5 lớp bán trú: 146 HS/69 nữ
 - + Lớp 2: 5 lớp bán trú: 140 HS/58 nữ
 - + Lớp 3: 6 lớp bán trú: 162 HS/77 nữ
 - + Lớp 4: 7 lớp bán trú: 174 HS/88 nữ
 - + Lớp 5: 6 lớp bán trú: 173 HS/71 nữ

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

Khối	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Đảng viên	Trình độ																Thống kê		
					Chuyên môn				LLCT			Ngoại ngữ				Tin học				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa Đạt chuẩn	
					SC	TC	Cao đẳng	Đại học	SC	TC	Cao cấp	A	B	C	khác	A	B	C	khác				
BGH	3	2		3				3					2		1	2	1			3			
HCPV	6	5		1		2		4				2	3	1		4	2		1	6			
HĐ ND 68	5	2		1																			
GV dạy lớp	45	40	1	25			2	43	1	6		19	21		5	26	17		2	45			
Tổng	59	49	1	30	0	2	2	50	1	9	0	21	26	1	6	32	20	0	3	54		0	

2.3. Về cơ sở vật chất

Trường có 30 phòng học phục vụ cho 29 lớp, diện tích mỗi phòng 48m², trung bình 1,43m²/1 học sinh. Phòng học được xây dựng kiên cố, đảm bảo đúng quy cách, đủ ánh sáng, thoáng mát, an toàn cho giáo viên và học sinh. Trong mỗi lớp học đều có bảng tương tác thông minh và laptop giúp giáo viên ứng dụng thông tin trong giảng dạy. Mỗi phòng học được trang bị 05 quạt điện, 18 bóng đèn, 01 tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học, 01

tủ dụng đồ bán trú thuận tiện việc sắp xếp, bảo quản và khai thác sử dụng.

Phòng chức năng gồm 01 phòng truyền thống, 01 phòng đội, 01 phòng y tế học đường, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 02 phòng máy tính, 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng trải nghiệm 4.0, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng làm kho lưu trữ.

Khối phòng hành chính – quản trị của nhà trường có đầy đủ các phòng, đáp ứng yêu cầu các hoạt động hành chính – quản trị của đơn vị, gồm phòng làm việc của hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng công đoàn, phòng hội đồng, phòng y tế, phòng bảo vệ.

Bàn ghế, thiết bị dạy học: Trường có 581 bộ bàn ghế loại 02 chỗ ngồi đảm bảo đủ cho học sinh toàn trường tham gia học tập. Thiết bị dạy học lớp 1, 2 đã được cấp phát đầy đủ phục vụ cho giảng dạy. Riêng lớp 3,4,5 đến thời điểm hiện tại chưa cấp phát, giáo viên linh hoạt sử dụng những đồ dùng sẵn có trong kho thiết bị của nhà trường hoặc khai thác tài nguyên trên không gian mạng để tổ chức giảng dạy.

Trường có nhà bếp, nhà ăn học sinh riêng, được trang bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ học sinh bán trú. Học sinh bán trú được bố trí nghỉ trưa tại phòng học, nhà trường trang bị đủ kệ để gối, nệm, giá phơi khăn,... đảm bảo các điều kiện chăm sóc sức khỏe, vệ sinh và an toàn cho các em.

2.4. Thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi**

- Trường tiểu học Phước Vĩnh B nằm trên địa bàn Thị trấn Phước Vĩnh, trung tâm chính trị, kinh tế xã hội của huyện Phú Giáo, nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo, được sự lãnh đạo, quan tâm của Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự giúp đỡ của các đơn vị đóng trên địa bàn và sự phối hợp của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong mọi hoạt động của đơn vị.

- Cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ, ổn định đáp ứng yêu cầu công tác giảng dạy và giáo dục. Công tác xã hội hóa ở địa phương luôn duy trì và đạt kết quả cao.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ theo biên chế quy định có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, phần lớn đội ngũ là người địa phương nên thuận lợi trong công tác nắm vững đối tượng học sinh huy động đến trường, đa số nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức kỷ luật, tự giác trong công tác.

- Nền nếp kỷ cương trong nhiều năm qua thực hiện tốt, chất lượng giáo dục được duy trì ổn định.

*** Khó khăn:**

- Số học sinh khuyết tật học hoà nhập khá nhiều, một số em khuyết tật nặng tiếp thu bài hạn chế, một vài em tăng động, thường la hét, không tập trung cũng phần nào ảnh hưởng đến chất lượng học tập của lớp.

- Tình hình đời sống kinh tế của một bộ phận CMHS còn nhiều khó khăn nên việc quan tâm đến học sinh còn hạn chế, ảnh hưởng đến kết quả học tập của học

sinh.

- Một số bảng tương tác, máy chiếu, máy tính phục vụ cho việc giảng dạy tin học cho học sinh hay hư hỏng cũng phần nào ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy của giáo viên, học tập môn Tin học của nhà trường.

- Một số giáo viên trẻ kinh nghiệm giảng dạy, giáo dục học sinh còn hạn chế.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

Với chủ đề “*Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương*”, năm học 2024-2025 nhà trường tập trung triển khai hiệu quả các mục tiêu trọng tâm sau:

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng để giáo viên bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Học sinh

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày; 100% học sinh lớp 1,2,3,4,5 được học môn tiếng Anh và Tin học.

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 98% trở lên

- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học 100%.

- Kết quả học tập từng môn học: Hoàn thành trở lên 98%, trong đó Hoàn thành tốt 40%;

- Kết quả đánh giá từng năng lực phẩm chất: Đạt trở lên 98%, trong đó Tốt 55%;

- Học sinh được khen thưởng Học sinh xuất sắc 40%;
- Không có học sinh nghỉ, bỏ học.
- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp.
- Học sinh được tham gia các hoạt động phát triển năng lực như tham gia sân chơi Trạng Nguyên tiếng Việt, đấu trường Vio edu, rung chuông vàng, olympic tiếng Anh, trường học mở,...
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng.
- Học sinh được tham gia các chuyên đề lớn trong năm như trải nghiệm Ngày hội STEM (tháng 11); Một ngày làm chiến sĩ (Tháng 12); Ngày của con (tháng 5).
- Học sinh được tham gia học tập theo nhu cầu nhằm phát triển năng lực học tập như tiếng Anh, giáo dục KNS – STEM.
- Học sinh được trải nghiệm ngoài nhà trường 1 lần/năm.

2.2. Giáo viên

- 100% giáo thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
- Tham gia viết SKKN trên 90%, trong đó đạt cấp trường 25 đề tài, cấp huyện: 15 đề tài, đề nghị cấp tỉnh: 1 đề tài.
- Tham gia Bồi dưỡng thường xuyên và hoàn thành 100%.
- Tổ chuyên môn thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn tổ theo chuyên đề, nghiên cứu bài học. Tham gia chuyên đề cấp trường tổ chức (2 chuyên đề/năm).
- 100% giáo viên khai thác và sử dụng hiệu quả các thiết bị, đồ dùng dạy học; 100% giáo viên tham gia giảng dạy có tổ chức các tiết dạy tại phòng học trải nghiệm 4.0.
- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp: Đạt mức khá trở lên 95%, trong đó có 35% đạt mức tốt.
- Lao động Tiên tiến đạt 95% trở lên, trong đó Chiến sĩ thi đua cơ sở 15 người, LĐTT đề nghị khen 15%.
- 100% giáo viên thực hiện tốt ứng dụng CNTT, chuyên đổi số, ký số các hồ sơ, kế hoạch, giáo án; thực hiện học bạ điện tử đối với khối 1,2,3,4,5.
- Thực hiện tốt chủ trương không dùng tiền mặt, hướng dẫn phụ huynh, gia đình cùng thực hiện.

- Thực hiện tốt việc tổ chức dạy học tích hợp nội môn và liên môn, tích hợp nội dung giáo dục STEM vào chương trình giảng dạy. Các hình thức trên thực hiện ít nhất 1 lần/học kì/khối. Thực hiện bài học STEM ít nhất 2 lần/năm/giáo viên.

- Tổ chức các tiết học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề,... bằng hình thức trực tuyến đạt từ 2%-5%.

2.3. Đơn vị

- Đơn vị: Tập thể Lao động Xuất sắc.

- Chi Đoàn: Xuất sắc

- Liên Đội: Xuất sắc.

- Y tế - Chữ thập đỏ: Xuất sắc

- Thư viện: Tiên tiến

- Thiết bị: Tốt.

- PCGDTH: Đạt mức 3

- Thực hiện tốt chuyển đổi số

III. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1 đính kèm)

* Khung thời gian hoạt động trong ngày (2 buổi/ ngày)

Buổi	Thời gian	Nội dung hoạt động	Thời gian đánh trống	Ghi chú
Sáng	6h50 - 7h00	Thể dục đầu giờ	6 giờ 50phút	Đóng cổng
	7h00-7h35	Học tiết 1		
	7h35 - 7h40	Chuyển tiết		
	7h40 - 8h15	Học tiết 2		
	8h15 - 8h20	Chuyển tiết		
	8h20 - 8h55	Học tiết 3		
	8h55 - 9h15	Ra chơi	8 giờ 55phút	
	9h15 - 9h20	Xếp hàng, ổn định lớp	9 giờ 15phút	
	9h20 - 9h55	Học tiết 4		
	9h55 - 10h00	Chuyển hoạt động		
	10h00 - 10h35			Học sinh học theo nhu cầu
Trưa	10h35 - 11h30	Ăn trưa, nghỉ ngơi	10 giờ 35phút	Học sinh bán trú
	11h30-13h30	Ngủ trưa		
Chiều	13h30 - 14h15	Học sinh bán trú ăn xế, ổn định nề nếp, vệ sinh, sinh hoạt trao đổi bài		
	14h20 - 14h55	Học tiết 1	14 giờ 15 phút	

14h55 – 15h00	Chuyển tiết		
15h00 - 15h35	Học tiết 2		
15h35 - 15h55	Ra chơi	15 giờ 35 phút	
15h55 - 16h30	Học tiết 3	16 giờ 35 phút	Mở cổng
16h30-17h05	HS học theo nhu cầu		

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2 đính kèm)

2.2. Các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3 đính kèm)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định 2339/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương:

Ngày tựu trường: Khối 1: ngày 19/8/2024; Khối 2,3,4,5: ngày 26/8/2024

Ngày khai giảng: 05/9/2024

Thực hiện chương trình: 09/9/2024

Học kì I: từ ngày 09/9/2024 đến ngày 10/01/2025

Học kì II: Từ 20/01/2025 đến 23/5/2025

Tổng kết năm học: Từ ngày 26/5-30/5/2025

3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng

Trong điều kiện bình thường, Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 10 buổi, có 35-40 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

(Bảng phân phối chương trình lớp 1,2,3,4,5 đính kèm)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

a. Nhiệm vụ

Thường xuyên thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trong nhà trường, thực hiện xây dựng các phương án đảm bảo sức khỏe cho giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và thực tiễn đề phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Bước đầu nghiên cứu thực hiện chuyên đề không gian văn hóa Bác Hồ, thư viện xanh.

b. Giải pháp

Xây dựng kế hoạch và các phương án đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo sức khỏe cho giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt ứng phó dịch bệnh, thiên tai.

Tổ chức vệ sinh trường lớp, bàn ghế, thiết bị dạy học, đồ dùng học tập thường xuyên, định kỳ. Chỉ đạo bộ phận y tế nhà trường thường xuyên kiểm tra, theo dõi nhắc nhở, chấn chỉnh kịp thời.

Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thu hút học sinh. Nghiên cứu tư liệu về Bác để thực hiện Không gian văn hóa Bác Hồ đảm bảo yêu cầu.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a. Nhiệm vụ

1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục: Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, kế hoạch bài dạy theo quy định. Bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với HS; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng HS, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

1.2.2. Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông

Thực hiện chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (CTGDPT 2018). Chủ động xây dựng giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế và đảm bảo mục tiêu, nội dung yêu cầu cần đạt của chương trình.

Trường có 30 phòng học, bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; Tham mưu cấp phát đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu

giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học hai buổi/ngày theo quy định.

Thực hiện giảng dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc (Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, TNXH, Khoa học, LS&ĐL, GDTC, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh lớp 3,4,5), Hoạt động trải nghiệm), các môn học tự chọn (Tiếng Anh lớp một lớp hai). Ngoài ra, còn tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút, thực hiện kế hoạch tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Sắp xếp thời khóa biểu một cách linh hoạt và khoa học, đảm bảo hợp lý giữa nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; phân bổ thời lượng hợp lý nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của học sinh.

Tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của các cơ quan quản lý.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ bóng bàn, cờ vua, nhảy, múa, liên kết với các đơn vị bên ngoài nhà trường có tư cách pháp nhân giảng dạy kỹ năng sống, tiếng Anh cho học sinh...

Tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 5 có nguyện vọng thi vào trường tạo nguồn. Trong quá trình tổ chức thực hiện, chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

b. Giải pháp

Nhà trường, Tổ khối, cá nhân giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, kế hoạch dạy học theo hướng dẫn Công văn 684/PGDĐT-TH ngày 13/9/2024 của Phòng GDĐT Phú Giáo hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo phù hợp, đầy đủ mục tiêu giáo dục tiểu học, nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; tổ chức các hoạt động giáo dục tự chọn phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường.

Tăng cường thao giảng, dự giờ, sinh hoạt chuyên môn đối với đối với các khối lớp để có biện pháp quản lý, chỉ đạo kịp thời nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn trong việc tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018, đảm bảo 100% học sinh có đủ sách giáo khoa, đồ dùng phục vụ học tập.

Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, phương pháp tổ chức giảng dạy chương trình GDPT 2018 đối với các giáo viên được phân công dạy lớp. Tham dự các lớp bồi dưỡng GV và CBQL về thay SGK và thực hiện CTGDPT 2018 theo quy định.

Đảm bảo thực hiện tốt thời khóa biểu linh hoạt để bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành mục tiêu bài học, môn học; dạy học các môn học tự chọn, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá, các hoạt động trải nghiệm... Phân công giáo viên bồi dưỡng, phụ đạo phù hợp năng lực giáo viên trong từng khối lớp, khảo sát, phân lớp linh hoạt đúng đối tượng học sinh, phù hợp tình hình của nhà trường. Tăng cường sách, tài liệu tham khảo phù hợp nhằm hỗ trợ tốt nhất cho giáo viên làm cơ sở soạn giảng nội dung dạy lớp linh hoạt. Sinh hoạt chuyên môn trường, tổ, thường xuyên trao đổi, rà soát để kịp thời điều chỉnh đối tượng, nội dung, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy lớp linh hoạt.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a. Nội dung

- Tổ chức dạy học tiếng Anh: Tiếp tục thực hiện dạy tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 (2 tiết/tuần; lớp 1 bắt đầu học từ tuần 10). Thực hiện dạy tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong chương trình GDPT 2018.

SGK và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, theo danh mục SGK đã được Bộ GDĐT ban hành, các Quyết định phê duyệt danh mục SGK của UBND tỉnh Bình Dương.

Tổ chức cho GV, HS học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho HS theo chỉ đạo của Bộ GDĐT

- Tổ chức dạy Tin học: Tổ chức cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học với 1 tiết/tuần (Học sinh lớp 1 bắt đầu học từ học kỳ II của năm học), giảng dạy dạy Tin học bắt buộc 1 tiết/tuần đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b. Giải pháp

Chuẩn bị đội ngũ đầy đủ, bố trí giảng dạy tiếng Anh, Tin học phù hợp nhằm nâng cao chất lượng môn Tin học, tiếng Anh toàn trường.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện để tăng cường nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh thông qua các chương tình liên kết. Khuyến khích giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các học liệu phù hợp. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh liên kết theo hướng dẫn tại Công văn số 1085/SGDĐT-GDTrHTX ngày 09 tháng 7 năm 2020 của sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện chương trình tiếng Anh liên kết tại trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Công văn 153/SGDĐT-MNTH

hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học từ năm học 2023-2024.

4. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a. Nội dung

Tổ chức thực hiện dạy học các nội dung theo tài liệu GDĐP lớp 1, 2, 3 theo hướng dẫn. Đối với lớp 4,5 thực hiện theo tài liệu GDĐP có kết hợp các mạch nội dung vào môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5 Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b. Giải pháp

Căn cứ tài liệu giáo dục địa phương đã được Hội đồng lựa chọn giáo viên tổ chức dạy học theo mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương. Khi tổ chức dạy học, cần tập trung dạy các chủ đề đáp ứng yêu cầu cần đạt của hai mạch kiến thức (gồm *Thiên nhiên và con người địa phương*; *Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương*) vào môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5 và thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” của sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5 Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

5. Thực hiện giáo dục STEM

a. Nội dung

Tổ chức giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở tất cả các khối lớp trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch tổ chức các bài học STEM, các hoạt động trải nghiệm STEM và bước đầu cho học sinh làm quen với nghiên cứu khoa học tạo cơ hội cho học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, và toán học để phát triển phẩm chất năng lực và giải quyết hiệu quả các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

b. Giải pháp

Bám sát công văn 586/SGDDĐT-GDMNTH ngày 21/3/2023 của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương để xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể.

Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức cho giáo viên về vai trò, ý nghĩa của giáo dục STEM trong chương trình GDPT cấp tiểu học, đồng thời giúp giáo viên nắm được nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

Tổ chức cho các tổ khối lựa chọn bài học STEM, lựa chọn hoạt động giáo dục STEM sẽ tổ chức trong năm học để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp.

Tăng cường tham mưu trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong đơn vị phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định;

Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Tổ chức ngày Hội STEM vào tháng 11/2024.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá

học sinh tiểu học

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

a. Nhiệm vụ

Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy; triển khai hiệu quả các phương pháp DH, kỹ thuật dạy học, công tác kiểm tra, đánh giá, sử dụng TBDH, học liệu nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tổ chức DH phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của HS.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt, tổ chức dạy học tích hợp các nội dung giáo dục trong chương trình các khối lớp linh hoạt các hình thức tổ chức phù hợp.

Từng bước nắm bắt và ứng dụng tốt CNTT trong quản lý và giảng dạy, nhất là việc soạn giảng bằng giáo án điện tử, sử dụng thành thạo chương trình Power Point, ứng dụng hiệu quả phần mềm hỗ trợ soạn giảng, khai thác và sử dụng hiệu quả bảng tương tác thông minh trong tổ chức dạy học. Xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ công tác dạy học trực tuyến.

Tích cực đổi mới sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 261/PGDĐT-TH ngày 29/9/2020 của PGDĐT.

b. Giải pháp

Tuyên truyền, quán triệt giáo viên chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học bằng cách áp dụng các phương pháp, các kỹ thuật dạy học tích cực, tổ chức dạy học theo hướng hoạt động trải nghiệm đối với các nội dung bài học, môn học phù hợp nhằm phát huy tối đa năng lực học tập, khả năng tự học, sáng tạo của học sinh, chú trọng việc vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống cho học sinh. Khai thác tốt phòng thực hành 4.0.

Tạo điều kiện cho giáo viên được chủ động sắp xếp bài dạy Mỹ thuật theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế.

Chỉ đạo tất cả các khối lớp đều tổ chức nghiên cứu chương trình các môn học, tiến hành xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo trong năm mỗi giáo viên thực hiện

được ít nhất 01 tiết dạy học tích hợp hoặc dạy học theo chủ đề.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ, khuyến khích phong trào tự học, tự rèn của giáo viên, khai thác tối đa nội lực của mọi giáo viên. Tích cực tham mưu bổ sung, mua sắm các trang thiết bị, ĐDDH phục vụ tốt cho việc áp dụng phương pháp tích cực.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên về năng lực, kỹ năng sử dụng các phương tiện hiện đại, UDCNTT trong giảng dạy. Tổ chức các nhóm tư vấn về kỹ thuật, nhóm tư vấn về chuyên môn để hỗ trợ kịp thời cho giáo viên trong việc sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học. Tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp.

Tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT tại địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>. Tập trung xây dựng kế hoạch, triển khai các chuyên đề Chuyên môn,... do Sở GDĐT, Phòng GDĐT chỉ đạo đảm bảo hiệu quả, phù hợp thực tế địa phương để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

a. Nhiệm vụ

Học sinh thực hiện CTGDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đánh giá chính xác, khách quan, thực chất, chú trọng công tác theo dõi, đánh giá thường xuyên. Thực hiện khen thưởng học sinh đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; thành tích khen thưởng phải được thể hiện rõ ràng, tránh khen thưởng tràn lan gây bức xúc cho phụ huynh học sinh và dư luận. Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”.

b. Giải pháp

Thực hiện nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh, chú trọng tăng cường kiểm tra công tác đánh giá thường xuyên của giáo viên đối với học sinh. Sau khi kiểm tra cần phân tích nguyên nhân, đưa ra những định hướng khắc phục hợp lý để giúp người được kiểm tra điều chỉnh kịp thời.

Tăng cường kiểm tra, dự giờ đặc biệt ở buổi dạy thứ hai, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại hạn chế, tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ đúng quy định, đảm bảo “dạy thật, học thật, chất lượng thật”.

Thực hiện việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên đúng thực chất, gắn trách nhiệm cụ thể đối với giáo viên khi bàn giao và nhận bàn giao chất lượng giáo dục; lưu trữ hồ sơ bàn giao, theo dõi đánh giá kết quả bàn giao nhằm kịp thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế về chất lượng giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Tham gia tập huấn, biên soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo

CTGDPT 2018; Thực hiện bài kiểm tra định kì đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học, môn công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường nghiên cứu thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định nếu có đủ điều kiện; áp dụng những mô hình GD tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

III. THỰC HIỆN QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP; DUY TRÌ, Củng cố KẾT QUẢ PHỔ CẬP GDTH VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Triển khai rà soát thực trạng cơ sở vật chất, tình hình đội ngũ nhà trường để tham mưu sắp xếp cơ cấu tổ chức đảm, bảo tốt công tác giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Đồng thời, đảm bảo cho lớp 100% lớp học được học 2 buổi/ngày.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

a. Nhiệm vụ

Thực hiện tốt cuộc vận động NTDĐTĐT, huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp Một, đảm bảo không có học sinh nghỉ bỏ học.

b. Giải pháp

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp. Phân công giáo viên phụ trách phối hợp với ban điều hành các khu phố đến từng hộ gia đình để thực hiện công tác điều tra, rà soát trẻ ra lớp trong địa bàn (kể cả những em có hộ khẩu thường trú và tạm trú) để có số liệu chính xác, đúng thực tế.

Tổ chức rà soát nắm vững số học sinh có nguy cơ nghỉ, bỏ học; xác định nguyên nhân, đề ra giải pháp phù hợp nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ, bỏ học;

Xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động cụ thể, sát với thực tế, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bám sát địa bàn được phân công để theo dõi, chỉ đạo, vận động học sinh ra lớp hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong thời gian sớm nhất.

Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn phổ cập GDTH theo quy định. Tổ chức vận động các đơn vị, các tổ chức kinh tế, các nhà hảo tâm hỗ trợ quà, học bổng giúp đỡ học sinh nghèo đến lớp.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

a. Nhiệm vụ

Tổ chức tự đánh giá và đề nghị tái công nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1 trong năm học 2024-2025.

Chủ động thực hiện tự đánh giá theo Công văn số 807/SGDDĐT-KTQLCLGD ngày 10/9/2019 của Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc và chính xác theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

b. Giải pháp

Phân công tổ chức tự đánh giá các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

Tập trung các nguồn lực để xây dựng và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Quan tâm tu bổ, mua sắm bổ sung trang thiết bị cần thiết phục vụ các hoạt động giáo dục, từng bước xây dựng tôn tạo cảnh quan môi trường thực sự xanh – sạch – đẹp – thân thiện – an toàn.

Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là lòng yêu nghề, tận tụy, có trách nhiệm với học sinh, với bản thân mỗi GV và với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Làm tốt công tác tuyên truyền vận động, huy động các lực lượng xã hội địa phương và gia đình học sinh tham gia xã hội hóa giáo dục, chăm lo tốt cho sự nghiệp giáo dục ở địa phương. Huy động tối đa sự ủng hộ, đóng góp của cá nhân tập thể,... trong và ngoài trường để phát triển tài lực của nhà trường

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh dân tộc

a. Nhiệm vụ

Tổ chức giáo dục hòa nhập cho 13 trẻ khuyết tật trong nhà trường. Chỉ đạo giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập xây dựng kế hoạch giáo dục trên cơ sở phù hợp với nhu cầu và khả năng của người khuyết tật. Tổ chức đánh giá theo kế hoạch giáo dục đã xây dựng. Lưu trữ hồ sơ HS riêng theo đúng quy định.

Tạo điều kiện cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ được tham gia học tập, tùy theo khả năng, điều kiện từng em có thể điều chỉnh nội dung, thời lượng dạy học phù hợp.

Đảm bảo 30 học sinh dân tộc thiểu số của nhà trường được tham gia đầy đủ các hoạt động học tập, đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn kiến thức kỹ năng của các môn học.

b. Giải pháp

Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đảm quyền lợi cho trẻ em khuyết tật.

Tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với các học

sinh khuyết tật, dân tộc, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh. Tăng cường các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ các em học tập.

Tăng cường tuyên truyền vấn đề giáo dục hòa nhập; xét miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, hòa nhập cuộc sống.

Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

4. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt

Trong năm học 2024-2025, căn cứ số lượng học sinh, kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh nhà trường tổ chức lớp linh hoạt cho 100% các lớp buổi hai trong nhà trường, tùy vào số tiết buổi hai của từng khối lớp nhà trường sắp xếp, bố trí từ 2-4 tiết linh hoạt/khối trong các buổi học thứ hai trong tuần.

IV. CÙNG CỐ VÀ TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Cùng cố và phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên nhà trường

a. Nhiệm vụ

Chủ động tham mưu xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, phân công bố trí phù hợp đáp ứng yêu cầu về chất lượng, số lượng thực hiện CTGDPT cấp tiểu học.

Thực hiện đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đúng quy trình, đánh giá đúng năng lực đội ngũ. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng thường xuyên. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL và giáo viên;

Xây dựng kế hoạch tổ chức và tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn nhằm tổ chức tốt việc dạy học CTGDPT cấp tiểu học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

b. Giải pháp

Phân công nhiệm vụ, sắp xếp đội ngũ hợp lý, đúng năng lực, phát huy có hiệu quả công tác dân chủ hóa trong trường học và phát huy tối đa khả năng chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên.

Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, tư cách nhà giáo, bồi dưỡng chuyên môn bằng ý thức tự giác, tích cực tham gia bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên đề chuyên môn,

bồi dưỡng thường xuyên,...

Tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp giáo viên tiếp tục tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Chủ động tham gia tích cực công tác bồi dưỡng chuyên đề, tập huấn bồi dưỡng chương trình sách giáo khoa mới. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị. Phát động phong trào tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, phong trào tự nghiên cứu thiết kế, làm đồ dùng dạy học, viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm vào các hoạt động dạy học và giáo dục.

Tăng cường việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề chuyên môn. Nâng cao chất lượng thao giảng dự giờ, đúc rút kinh nghiệm giờ dạy. Bố trí giáo viên dạy giỏi, giáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn, bồi dưỡng giáo viên còn lại trong tổ khối.

Tạo lập môi trường nhà trường thật sự thân thiện với toàn thể CB, GV, NV, HS và cộng đồng xã hội, cuốn hút mọi thành viên trong nhà trường, gắn bó đoàn kết.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra nề nếp, kỉ cương trường học; xử lý nghiêm giáo viên, nhân viên, người lao động có hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, hành vi bạo hành thể chất, tinh thần học sinh. Đảm bảo thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách về bổ nhiệm, đãi ngộ như chế độ tiền lương, chế độ phụ cấp, ốm đau, thai sản, khen thưởng,...

Đổi mới công tác thi đua khen thưởng, Phát hiện, xây dựng, tôn vinh và nhân rộng nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”; quan tâm lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời nhằm tạo động lực và đôn bẩy phấn đấu cho các cán bộ, công chức, viên chức, tạo sự thống nhất về tư tưởng trong việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

2.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Nhiệm vụ

Rà soát đề xuất các hạng mục, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất; ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CTGDPT 2018 theo lộ trình quy định; đặc biệt rà soát bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với đối với lớp 3,4,5 năm học 2024-2025.

Quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả CSVC hiện có, khai thác hiệu quả phòng bộ môn; nhà vệ sinh và công trình nước sạch và các công trình hỗ trợ khác, trang bị, sửa chữa các thiết bị nhà vệ sinh thông minh đảm bảo an toàn vệ sinh, tiết kiệm hiệu quả.

b. Giải pháp

Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, lãnh đạo ngành tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Đảm bảo thuận lợi cho phụ huynh và học sinh, đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, đảm bảo

các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

Tham mưu lãnh đạo quan tâm đầu tư, bổ sung trang thiết bị dạy học, đặc biệt trang bị đồ dùng dạy học cho các khối lớp thực hiện chương trình sách giáo khoa mới (lớp 3,4 và 5). Tiếp tục chú trọng các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học nhằm hoàn thành chỉ tiêu chất lượng năm học, làm cơ sở tạo niềm tin về chất lượng giảng dạy và giáo dục với Cha mẹ học sinh trong địa bàn.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình trang bị bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 và các năm học sau. Đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với tất cả các khối lớp.

Khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang cấp, kiên quyết không để tình trạng thiết bị đã được cấp phát đến trường mà không đưa đến các lớp khai thác sử dụng.

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

a. Nội dung

Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường. Tiếp tục xây dựng mô hình Thư viện thân thiện, Thư viện xanh kết hợp xây dựng không gian văn hoá Bác Hồ, góc thư giãn cho CBGV, NV và học sinh. Triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng thư viện số”. Rà soát, tự đánh giá thư viện đạt chuẩn, lập hồ sơ gửi Phòng đề nghị thẩm định.

b. Giải pháp

Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện.

Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, hướng tới phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

Thực hiện có hiệu quả đề án Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Đầu tư xây dựng phòng học kết nối nhằm thực hiện các tiết học trực tuyến, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn trực tuyến ... đảm bảo đạt từ 2-5% thời lượng các hoạt động được diễn ra bằng hình thức trực tuyến, đồng thời đảm bảo sẵn

sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số như đảm bảo kết nối internet, máy tính, thiết bị học trực tuyến. Xây dựng và khai thác tốt kho học liệu dùng chung. Đổi mới công tác quản lý, công tác giảng dạy, đánh giá học sinh, thực hiện kiểm duyệt giáo án trên môi trường số, triển khai sử dụng học bạ điện tử đối với cả 5 khối lớp.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

V. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Đẩy mạnh sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập và khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, HS, GV,... và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc thực hiện Chương trình GDPT 2018; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; hoạt động dạy học

VI. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học của nhà trường đảm bảo thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành GD giai đoạn 2020 - 2025.

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của ngành GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo nhà trường viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc thực hiện CTGDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp

học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Xây dựng trang Web của đơn vị với đa dạng nội dung, thông tin đầy đủ, kịp thời, là nơi kết nối các hoạt động giáo dục của nhà trường với CMHS.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

*** Đối với Hiệu trưởng**

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ. Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

*** Đối với Phó hiệu trưởng**

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 10 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm, STEM; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1,2,3,4,5 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

*** Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm STEM và các hoạt động giáo dục khác.

*** Đối với giáo viên**

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

*** Đối với Tổng phụ trách Đội**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

*** Đối với nhân viên thư viện, thiết bị**

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Chuẩn bị hồ sơ đề nghị công nhận thư viện chuẩn.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

3. Chế độ báo cáo

Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của trên Website của trường.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất cho Phòng Giáo dục - Đào tạo Phú Giáo.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của Trường tiểu học Phước Vĩnh B. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC)
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Trâm

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trương Quốc Huy